

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

Tòa Thánh-Tây Ninh



TRÁCH NHIỆM & TÒA TAM GIÁO

Khai Tâm Quách Minh Chương
Tài liệu lưu hành nội bộ (2022)

Khai Tâm Quách Minh Chương



Tòa Thánh Tây Ninh

Khai Tâm Quách Minh Chương

Chiếu theo bài thánh giáo thứ bốn mươi một trong Thánh Ngôn Hiệp Tuyển quyển hai, giảng cơ ngày 29 tháng 11 năm 1927, Đức Chí Tôn quở trách về việc không công tâm, hòa thuận, chẳng để lời khuyên nhủ, chẳng lo trách nhiệm thì Tòa Tam Giáo kêu gọi.

Trách nhiệm là bốn phận, nghĩa vụ phải thi hành, ám chỉ nhiệm vụ của người đệ tử Cao Đài trong nền đạo. Muốn được Đức Chí Tôn thăng thưởng, người môn đệ phải làm tròn mọi trách nhiệm mang bên mình mà nội quy đạo đã định sẵn.

*“Thượng Phẩm ơi anh hỡi ơi,
Chưa xong **trách nhiệm** đã về Trời”*
[*Thánh Thi Hiệp Tuyển*]

Tòa Tam Giáo hay Tam Giáo Đài là một cơ quan đặc biệt trong nền Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, nhằm xét xử sai phạm nghiêm trọng của Chức Sắc, Chức Việc và chư tín đồ trong cửa đạo. Trong đạo Cao Đài, có Tòa Tam Giáo hữu hình và Tòa Tam Giáo thiêng liêng. Tổng, có ba Tòa Tam Giáo, một vô vi và hai hữu hình.

Tòa Tam Giáo thiêng liêng là tòa án vô hình, tức là tòa án của Bát Quái Đài, còn được gọi là Tòa Tam Giáo Ngọc Hư Cung do Đức Chí Tôn chủ tọa và Tam Trấn Oai Nghiêm giữ trách nhiệm nghị án. Đây là cơ quan tối cao nơi cõi thiêng liêng, có nhiệm vụ

phong thường môn đệ có công, hoặc xử phạt môn đệ phạm tội trong cửa Đạo.

Trong Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, có Tòa Tam Giáo Hiệp Thiên Đài và Tòa Tam Giáo Cửu Trùng Đài. Xếp theo thứ tự từ thấp đến cao là Tòa Tam Giáo Cửu Trùng Đài, Tòa Tam Giáo Hiệp Thiên Đài, rồi sau cùng là Tòa Tam Giáo Bát Quái Đài.

Tòa Tam Giáo Cửu Trùng Đài là tòa án trực thuộc Hội Thánh Cửu Trùng Đài, được lập ra để xét xử những Chức Sắc, Chức Việc, Tín Đồ của Cửu Trùng Đài vi phạm luật đạo nghiêm trọng, cần phải đưa ra tòa án này để xét nghị và phân đoán tội hình.

Án tiết sẽ tùy theo mức độ vi phạm nặng hay nhẹ. Nếu ở mức độ nhẹ, có thể đưa qua Tòa Hòa Giải, Hội Công Đồng hoặc Ban Kỷ Luật địa phương xét xử. Trong trường hợp nặng, phải đưa ra Tòa Tam Giáo. Hình án có thể tùy theo tính chất mà giảng cấp, hoặc có thể trục xuất khỏi nền đạo.

Nơi Tòa Tam Giáo Cửu Trùng Đài, chủ tọa là Giáo Tông. Thành phần nghị án gồm ba vị Thái, Thượng, Ngọc Phối Sư. Buộc tội là Đầu Sư và trạng sư là một người thuộc Chức Sắc Hiệp Thiên Đài.

Tòa Tam Giáo Hiệp Thiên Đài là tòa án trên tòa án Cửu Trùng Đài và dưới quyền của tòa án Bát Quái Đài; đây là cơ quan phải nhóm họp tại trung ương, tức là Tòa Thánh Tây Ninh, nhằm xét đoán,

phân xử các án tiết, các đơn kêu nài của phạm nơn sau khi Tòa Tam Giáo Cửu Trùng Đài phân xử.

Chiếu theo quyển Chánh Trị Đạo của Ngài Khai Pháp Trần Duy Nghĩa, chủ tọa là Hộ Pháp hay một vị Thời Quân thuộc chi Pháp. Nghị án là hai vị Chức Sắc Cửu Trùng Đài từ phẩm Giáo Sư đở lên. Buộc tội là một vị Thời Quân thuộc chi Thế. Biện hộ là một Chức Sắc Cửu Trùng Đài đồng phẩm với bị cáo và được bị cáo lựa chọn. Cải trạng là một vị Thời Quân thuộc chi Đạo. Chép án là một vị Chức Sắc tiểu cấp Hiệp Thiên Đài.

Danh sách Chức Sắc đảm nhiệm vai trò trong Tòa Tam Giáo này do Chương Quản Bộ Pháp Chánh đề nghị lên Hộ Pháp và Hộ Pháp ban sắc lệnh chính thức. Các án tiết sau khi phân xử xong tại tòa này được xem là chung thẩm, bị cáo không có quyền kêu nài nữa.

Quyền xử trị của tòa án này để xét những vụ việc, án tiết giữa Chức Sắc và Chức Việc với tín đồ, giữa Chức Sắc Cửu Trùng Đài hay Phước Thiện với Hiệp Thiên Đài và các trường hợp khác.

Quyền phá án chỉ do nơi Tòa Tam Giáo Thiêng Liêng và Đức Chí Tôn. Đó trực thuộc phần Thiên trị. Còn **quyền ân xá** thuộc Hộ Pháp về mặt hữu hình, nhưng buộc phải dâng sớ lên Tòa Tam Giáo Bát Quái Đài cầu xin ân xá hình luật Thiên điều.

Phương pháp lập Tòa Tán Giáo hữu hình trong cửa Đạo là một cách thức để ngăn trị chư Chức Sắc, Chức Việc, tín đồ sợ hình luật mà không dám vi phạm luật pháp Đại Đạo; lại sửa trị và phân xử đúng người, đúng tội, không oan tình vì thông qua hai Tòa Tam Giáo minh định. Còn Tòa Tán Giáo Bát Quái Đài cũng răn đe toàn thể chư môn đệ sợ trọng tội mà có thể tránh, chẳng dám vi phạm luật pháp đạo. Ngoài ra, người môn đệ có thể hưởng đặc ân, nếu chịu hình luật hữu hình thì đặng ân xá về mặt Thiên trị.

*“Thầy đã nhiều phen để lời khuyên-nhủ các môn-đệ về việc dùng công-tâm, hòa-thuận, mà hành Đạo cho vuông-tròn **phận-sự**, mà Thầy những buồn trông thấy các con chưa gì mà vội phân tay chia nẻo”.*

Toàn bộ lời Thánh Ngôn đều là lời châu ngọc, hướng dẫn chư môn đệ đạo đức, cách thức hành đạo sao cho phù hợp với trách nhiệm của chư Thiên Mạng, chư Thiên Phong và người đệ tử Cao Đài đã mang bên mình. Những lời khuyên nhủ đó có giá trị mãi mãi trong nền đạo, chưa bao giờ mất đi ý nghĩa uyên thâm, ý vị và đem lại lợi ích lớn lao cho cơ đạo nếu toàn thể người môn đệ biết thực thi theo lời Thánh huấn.

Công tâm là lòng công bình, thực hiện điều ngay thẳng vì đại chúng, vì nền đạo, chẳng thiên vị ai, chấp chương quyền hành nghiêm luật đạo. Nếu lấy trọng quyền, dựa vào phẩm tước mà hiếp đáp người dưới, đè nén con cái Đức Chí Tôn, chẳng giữ nét công

binh, đạo vì thế trở nên một trường náo nhiệt, mạnh
đặng yếu thua, chẳng còn nét chi là người tu sĩ, còn
chi cầu học điều đạo pháp màu nhiệm.

*“Tự hỏi lấy mình rồi, nếu là người biết phục
thiện, có **công tâm** đối với nghĩa vụ, tất nhiên phải
xung xông bước tới trên đường lập vị, không còn chần
chờ nữa, vì ngày tháng sẽ thoát qua và sẽ bỏ rơi ta lại
với một mớ tuổi chập chồng với một thân hình gầy
yếu và một sự rên xiết đau thương” [Đức Thượng
Sanh].*

Hòa thuận là thuận hòa, êm ấm, chẳng có điều
chi xích mích, mâu thuẫn, mà cùng nhau đối đãi như
tình thân. Có thuận hòa chung sống, gìn giữ nghiệp
đạo, vun đắp cội đạo cho sum suê, càng sáng lạng thì
nền đạo vì thế đặng hiệp hòa, đảm bảo tình từ bi, bác
ái, cùng sống trong vòng tay thánh đức của Đức Chí
Tôn.

*“Ngọn Bạch kỳ của Đức Chí Tôn tức ngọn cờ
Cao Đài phải định an cho Vạn quốc toàn mặt địa cầu
này, làm cho **hòa thuận** nhau, mới xứng đáng một
nền Tôn Giáo chính mình Đức Chí Tôn đến tạo đó
vậy” [Thuyết Đạo của ĐHP, Q. 2 bài 52].*

Công tâm và hòa thuận là hai điều có quan hệ
đến đời sống hành đạo, sống đạo của mỗi người môn
đệ, giúp cho nền đạo được bền vững, phát triển, có thể
đem đến hạnh phúc, an vui, chung vai gánh vác

nghiệp đạo, lướt qua mọi khó khăn, đi đến bước đường cùng, hội hiệp tinh thân ái nơi cõi thiêng liêng.

Có công tâm đặng bảo thủ chơn lý, truy mạch sống đúng phép đạo. Có thuận hòa cùng nhau mới thương yêu nhau, gìn giữ ngọn cờ, định an cho nền đạo. Mỗi người môn đệ là một phần tử của nền đạo. Vì thế, phải đem trách nhiệm làm cho công tâm và biết thiết hiện sự hòa thuận, nương phép diệu huyền để có thể làm cho mỗi đạo ra chơn chánh.

Cũng chính vì thiếu công tâm, thiếu hòa thuận lẫn nhau mà tình tặc thù trong nền đạo đã thiếu vắng, trở nên nhọt nhọt, còn hiện sự bất công, chẳng thể hoàn thành **trách nhiệm** vương tròn của người môn đệ. Toàn thể biết định tính chất của hòa ái, tương thân, thuận hòa cùng nhau, chắc chắn làm cho nền đạo có thể đi đến sáng ngời.

Sự công bình thiêng liêng chính là luật bảo tồn cơ quan càn khôn thế giới. Do đó, điều công tâm, đôi đũa nghiêm nghị, đúng nét chiết trung sẽ làm nền tảng vững chắc cho giáo hội Đại Đạo. Sự thương yêu là giếng bảo sanh, thuận hòa là nền tảng giúp cho nền giáo pháp có thể đi đến hảo hiệp, chung lo cơ quan cứu khổ. Có hai điểm đó sẽ làm cho đạo thực thi sự phổ độ chúng sanh rộng khắp.

Từ lẽ mất công bình, mới tạo ra nhiều rối ren. Thiếu hòa thuận, nên sự chia rẽ, phân phái ướm mầm, len lỏi vào nền đạo, càng ngày càng làm cho Thánh

Thế Đức Chí Tôn trở nên bị tha hóa bởi tà tâm. Lẽ ra phải thương yêu, tương hiệp cùng nhau, giữ tình thân ái, hòa kính để làm tấm gương cho hậu tấn soi chung.

Thực tế, sự bất hòa đã gieo nên và vốn đã xảy ra trong dòng lịch sử Đại Đạo. Nền đạo vì thế cũng trải qua nhiều giai đoạn khó khăn, đượm nhiều phong sương, bão tuyết, chur Chức Sắc cũng phải lèo lái còn thuyền Đại Đạo trong nổi vát vĩa để vượt qua những nẻo chông gai ấy.

Hội Thánh là cơ quan tối cao của Đạo, tức là hình ảnh tượng trưng của Đức Chí Tôn tại mặt thế. Đức Chí Tôn mong ước điều gì, gầy dựng chơn giáo ra sao, Hội Thánh phải thực thi cho kỳ đượm. Bằng chẳng thế, Hội Thánh thất phận trước **trách nhiệm** đã đặng giao phó.

Trong khi đó, Đức Đại Từ Phụ mong muốn chur môn đệ phải **công tâm** và hòa hiệp để hành đạo, tránh sự phân chia, tách lồi, tạo nên những nẻo quanh co, làm đạo phải chông chênh, lắc lẻo, ngăn cản bước đường thánh, sự phát triển của đạo pháp thành hình mau chóng.

Do đó, quyền hành của Hội Thánh là quyền tối cao, đại diện cho quyền năng của Đức Chí Tôn, điều khiển mỗi chơn đạo. Nhưng ai bất tưng Hội Thánh, đi ngả rẽ, phân chia, bất hòa, nghịch đôi tức là nghịch với Thánh ý và lòng mong mỏi của Đức Ngài. Điều

ây vấp phải luật Thiên Điều và phải nạp vào **Tòa Tam Giáo Đạo**.

Nào không tuân mạng lệnh, nào dụng quyền hành, nào lấy triết lý để xô đẩy người môn đệ đi theo một lối riêng, nào bất hòa, nào chẳng dụng điều công tâm hành đạo. Biết bao nhiêu nỗi chông chất để treo thảm, chác sầu cho nền chánh giáo. Đến đời Đức Chí Tôn phải thường khuyên lơn, Đức Lý phải khuyên cáo lăm điều và phải cùng Đức Hộ Pháp ban hành các Nghị Định nhằm chỉnh đốn và ngăn chặn các hành tàng của môn đệ tái diễn.

Người đệ tử Cao Đài chúng ta nên lấy những bài học của quá khứ, những vết xe cũ đã một thời xảy ra, làm bài học cho bản thân, lấy lời Thánh Giáo giữ bên mình, hằng tâm xét học mà trau dồi tánh đức, giữ công tâm hành đạo, hiệp hòa đối đãi để hoàn thành trách nhiệm trước giáo luật Đại Đạo.

Bởi nếu những điều nghiêm trọng tác động đến danh thể của đạo tạo một tội hình lớn lao mà phải nạp mình vào **Tòa Tam Giáo**. Hễ phải bị định trước hình án của Tòa Tam Giáo thiêng liêng, chẳng một ai đặng hưởng ân xá rộng dung như luật xử hữu hình.

“Mỗi đưa điều lấy háo-danh cầu tiến mà quên cả nghĩa-vụ xứng-đáng của Thầy đã lăm phen phú-thác”.

Háo danh là đam mê phẩm tước Thiên Phong, lấy bản ngã mà tự kiêu, tự ngạo, mê chức tước, mong

phong vị mà hành tàng chẳng xứng đáng trong cửa đạo. Người có tước, mình cũng mong có phẩm để ngang bằng hoặc hơn để đặng khoe cái áo sắc tốt ấy, còn mong thăng thiên, thăng phẩm nhưng chẳng để hạnh đức, quên đi nghĩa vụ, **trách nhiệm** đã mang bên mình.

*“Ta nhận thấy mang thi hài, xác thịt, khối chơn linh chịu mờ ám, chỉ biết sống phải hiểu **nghĩa vụ** mình, không phải sống đặng thừa hưởng, từ khi lọt lòng mẹ thì đã mang một mối nợ trần. Hễ mắc nợ thì phải trả” [Thuyết Đạo của ĐHP, Q.2 bài 5].*

Chức Sắc vốn là sắc tốt, đại diện màu áo của Tam Giáo đạo, đại diện cho hình ảnh Chí Linh để thực hiện các trách vụ lớn lao, chớ chẳng phải là hình ảnh để cho đẹp đẽ. Sự Thiên Phong của Đức Chí Tôn cốt để làm Chánh Thê Đại Đạo thực hiện sứ mạng thiêng liêng, đem mối giáo pháp ban rải hoàn cầu, đem hạt thánh cốc để cho con cái Người phục sinh trong thánh chất của Đức Chí Tôn.

Nếu chỉ vì lòng háo danh, tự tôn, ngã mạng, công cao, chẳng dụng công tâm, hòa hiệp thì chẳng bao giờ làm tròn trách nhiệm Đức Đại Từ Bi phú thác, gửi gắm cho. Từ Chức Sắc dĩ chí đến tín đồ cũng đều có trách nhiệm lớn nhỏ khác nhau, tùy theo phẩm cấp. Để tâm thương Thầy, mến đạo thì đặng làm cho mỗi đạo có thể bền chắc, duy trì thể tướng sáng lạng.

“Thầy dẫn các con đến khỏi mấy nơi khôn-cùng rồi, mà các con chưa để hết tác lòng chung lo đặng ngăn ngừa những sự gay-trở sẽ đến sau này nữa, thì nên Đạo lo thế nào lập thành cho kịp ngày giờ mà vớt muôn ngàn sanh chúng”.

Lời dạy trên dành cho các Chức Sắc Đại Thiên Phong. Đức Chí Tôn vẫn luôn dẫn dắt, dìu đỡ, gánh vác, chỉ dẫn muôn điều để chư Thiên Phong có thể vệt lối chông gai, đi đến sự hiệp hòa, chung lo trách nhiệm lớn, gây mới đạo cho hoàn thành. Sau, lại có thể vì thế mà ngăn ngừa, phòng bị những điều gay khó sẽ đến trong bước đường lập giáo.

Đặng sự nâng đỡ của Đấng Đại Từ Bi un đúc, dìu dắt nhưng đặt hết tác lòng trong đức tin, hành tàng thì mới đạo vì ấy mà trì trệ. Đức Ngài từng nói rằng đạo phát triển một ngày thì hại hơn sanh một ngày. Trì hoãn sẽ tạo ra một hệ lụy, tác dạ thành thiếu cũng đưa đến tình trạng trễ nải.

Người đệ tử Cao Đài hôm nay đã thừa hưởng mới chơn đạo vẹn toàn, có chánh pháp để tu học, thì nên trọng lời thánh huấn trên. Chẳng nên đem sự bất công tâm, chẳng nên thiếu hòa hiệp, chẳng nên trì hoãn, chẳng nên thiếu tác lòng thành mà ảnh hưởng đến **trách nhiệm** của mình.

“Một đũa vun-vén, mười đũa cản-ngăn, lớn nhỏ chẳng phân-minh, xem thiên-trước của Thầy ban

đường như một chức vô-vị ở cõi trần, lấy thể-lớn, lực to mà ép-đè hạnh nhiều đũa”.

Đại Đạo mở để hiệp hội con cái Đức Thượng Đế lại một nhà, cùng chung gây dựng nghiệp đạo, kiến tạo nên một công trình tín ngưỡng vĩ đại cho phù hợp với Thánh ý thiêng liêng, phổ thông giáo pháp, tận độ chúng sanh. Để vậy, toàn thể môn đệ phải lấy tình cốt nhục anh em nhau đối xử, vun vén mỗi đạo cho thành tướng, thành hình, đem giọt từ bi Đức Đại Từ Phụ rưới khắp sinh linh. Nếu một người tận tâm, tận trí, lấy dạ trọn lành để lo mà những người khác lại toan phá, cản ngăn; bước đạo vì thế phải trì hoãn, trễ nải.

Lớn nhỏ không phân minh, trên chẳng lấy hòa, dưới chẳng lấy kính, chẳng định vai trò, trách nhiệm rõ ràng thì tạo một điều rối rắm, trật tự phá vỡ, niềm thuận hòa, kính mến chẳng thể thực thi, trách nhiệm trước nền đạo khó mong vẹn giữ.

Thiên tước là hạng Thiên Phong, một phẩm tước quý giá do Trời ban cho, đăng bước vào hàng Thánh Thể, vừa làm Cha, vừa làm Thầy đăng làm gương cho chúng sanh, giáo hóa sanh linh, phổ truyền giáo pháp, đem hột thánh cốc ban rải khắp sinh linh, đem diệu huyền đạo pháp cho chúng sinh hưởng, gọi nhuần cho sạch nghiệp. Nhưng nếu xem tước phẩm ấy rẻ, chẳng trọng quý thì đăng thiên phong cũng trở nên vô vị.

Lại dụng quyền to, chức lớn, ý thế, cậy quyền, đè ép, không lấy nét tình thân yêu, mỗi tạc thù đối đãi với nhau, chẳng dìu dẫn nhau trên bước đường đạo. Điều ấy gây nên sự bất hòa, mất đoàn kết, nét thảm đèo, sâu chác lấy như thế đời. Nền đạo hóa ra một trường tranh đấu.

Lời thánh giáo ấy vẫn loan báo trong mỗi giai đoạn đạo. Chúng ta vẫn có thể thấy trước mắt những hiện tượng ấy hằng diễn ra trước mắt, tình đạo trở nên nhạt nhẽo, vô vị. Thay vì dụng thánh tâm Đức Chí Tôn ban bố mà thương yêu, đỡ nâng, bênh vực yếu hèn yếu, đem sự kính mến nhau mà tạo một khối thương yêu vô tận; đàng này lại dụng thế quyền, cầu cạnh, chèn ép con cái Đức Chí Tôn. Trách nhiệm chưa xong, phận chưa rồi, công chưa có, lại phải chác quả nghiệp trước **Tòa Tam Giáo**.

“Than ôi! Các con xa Thầy chưa mấy ngày, thì mỗi Đạo lớn-lao đã thành một bàn hội vô giá-trị ở cõi trần-thế này”.

Ngọn tiên bút là ân điển, lòng bác ái vô tận của Đức Thượng Đế đến để dắt dìu môn đệ. Nếu làm môn đệ Thầy, Thánh Giáo không đọc, lời huấn truyền không nghe, chẳng thiệt hành chủ nghĩa tối cao thì tất nhiên nền đạo cũng trở thành trường náo nhiệt.

Cũng do nơi muốn tránh phạm tâm, tục trí, khinh lờn oai linh thiêng liêng, nên ngọn bút ấy hằng bên cạnh để un đúc, chỉ từng nét, vẽ từng đường, réo

gọi bên tai, tỏa ngát mùi đạo đức thơm tho để bước đường đạo của môn đệ đặng trở nên mỹ miều, chí mỹ. Nhưng bút vắng, thuyền đi, ánh sáng thiêng liêng vắng thì “bàn hội vô giá trị” xuất hiện.

Người đệ tử Cao Đài chúng ta ngày nay đã khuất bóng Đức Đại Từ Bi, duy chỉ còn lại lời Thánh Ngôn. Điều ấy coi như sự hiện diện, tình thương của Đức Chí Tôn bên cạnh con đường của mỗi sĩ tử Cao Đài. Nếu mờ mịt lối rêu phong, bỏ ngoài tai Thánh Giáo, luật pháp chơn truyền chẳng giữ, đức hạnh chẳng gìn, thì sao có thể hoàn thành trách nhiệm, nối nghiệp Đạo Đạo của chư Tiên Nhân gởi gắm.

“Mấy đũa mong chác sự phá-hoại ấy, lại là mấy ngọn đèn của Tòa Tam-Giáo khêu lên để dò đường cho cả chúng-sanh, thì con phải nghĩ đến hành-trình của Đạo phải đến thế nào?”

Những môn đệ không tòng lời giáo huấn, cầu chác sự phá hoại nền đạo lại là những người có trách nhiệm lớn, đương đầu gánh vác **trách nhiệm** trọng hệ để lập mới đạo nên tướng hình, thì đạo do nơi ấy mà phải đình huân, hành trình đạo phải thêm gay go, thêm nhiều chông chênh, gập ghềnh, khó đi đến đường cùng.

Đã đặng khoác lên vai trò lớn lao, nhưng chẳng hành theo Thánh ý, lại dụng tà tâm, phạm ý làm nên muôn điều trái nghịch với cử chỉ của người môn đệ Cao Đài, trái lại lời thánh truyền, hiển nhiên phải bị

Tòa Tam Giáo kêu tên, nạp mình dưới quyền xử trị theo luật Đại Đạo.

Đạo Cao Đài có quy định sự thăng thưởng, tức nhiên cũng có hình phạt. Hội Công Đồng, Ban Kỷ Luật để xét nghị những hình án của chư Chức Sắc tới tít đồ. Dẫu xưa nay, chưa từng thấy Tòa Tam Giáo Cửu Trùng Đài hoạt động mạnh mẽ, mà chỉ có Tòa Tam Giáo Hiệp Thiên Đài thi hạnh theo cơ cấu chánh trị đạo, thì điều đó không có nghĩa rằng những sai phạm không được xem xét, xử quyết đến cùng. Điều ấy, lại là mối nguy hại cho đời sống người môn đệ, bởi vì nếu không chịu hình luật hữu hình thì phải chịu hình án của Tòa Tam Giáo Bát Quái Đài.

Hiện hữu, Tòa Tam Giáo của Đạo không còn hoạt động theo luật pháp Đại Đạo, người đệ tử Cao Đài phải xét mình, cẩn trọng hơn trong trách nhiệm, đạo hạnh, bước đường hành đạo phải thận trọng hơn để không phải sa chân, lỡ bước mà phải chịu vương án tiệt của Tòa Tam Giáo Thiêng Liêng, tức là Thiên trị.

“Công chỉ-dẫn của Thầy phải lừng-dừng theo giọt thủy-triều, mà rời rớt cuộc lại, bển khổ cũng chưa xa, ngôi xưa còn lánh mãi, thảm thay! tiếc thay!”

Nếu vì lợi danh quyền, thế tước, chác đời cầu thế, cậy quyền, phá hại nên đạo, không để tâm trí lo cho công trình phổ độ, hành trình đạo phải gai trở, Tòa Tam Giáo kêu lên, thì bao nhiêu điều dẫn dắt

của Đức Chí Tôn phải trở nên leo đèo, có khi phải chảy theo dòng nước.

Bến khổ cũng chẳng thể xa, quê xưa chẳng thể về, ngôi cũ vẫn đợi chờ vì trách nhiệm không xong, phải gánh bao nhiêu khổ não, chịu thêm quả nghiệp chât chông, vẽ lên thêm nét thảm sầu, thế cục càng bi thương. Người đệ tử Cao Đài chúng ta phải biết điều ấy tận tường, tránh lại những vết xe cũ, lấy gương xưa trau sửa hành tàng, điều chỉnh cách hành đạo.

“Thầy đã nói bày hồ-lang, lũ quỷ-mị đã sẵn bên mình của mỗi đứa, mà con lớn nhỏ gì cũng chẳng để ý đến, Thầy nắm cân thiêng-liêng, há dễ để tay sửa nét công-bình sao?”.

Đức Chí Tôn đã từng dạy Thầy đã cho bày hồ lang vẫn chực chờ sẵn mà cần xé môn đệ, quỷ mị hần dòm ngó hành tàng mà toan cướp đi, dẫn đường, đưa nẻo đến chỗ hang cùng, ngõ thẳm, xa chơn truyền. Duy có chiếc áo thiếc giáp có thể bảo vệ chúng ta là đạo đức mà thôi.

Đạo đức không gìn, lời huấn dạy để ngoài tai, luật đạo không gìn, tất phải để cho quỷ dữ dành, hồ cần xé, nét hành đạo vì thế nghịch lại hết Thánh ý Đức Chí Tôn, không theo một mực thước, đưa đến thảm trạng sâu khổ trong nền đạo. Dầu quyền bính chí tôn trong tay, Đức Đại Từ Phụ cũng chẳng thể đưa tay mà sửa điều công bình thiêng liêng.

Công bình thiên đạo, chẳng một ai có thể qua khỏi dầu là Đức Chí Tôn cũng khó mà chinh. Lập ra mỗi đạo, tình nguyện bần áo nâu sòng là đưa mình vào địa vị quan trọng, gánh trách nhiệm lớn để kiến dựng mỗi đạo vàng. Đạt được sự thành tựu thì công viên, quả mẫn, đặng thăng thưởng theo Thiên luật. Còn dề cho quý dẫn đường, đưa nẻo, phải chịu khốn đốn, mất nét thiêng liêng, càng xa chơn Đức Chí Tôn.

“Nhiều đưa lại chẳng kể đến lời Thầy là gì? Ôi! con ngỗ-nghịch trách sao chẳng vương thiên-điều khổ-nạn”.

Người môn đệ chẳng kể lời khuyến nhủ, không dề ý lời loan báo, đến đổi phải thất thệ vì đạo đức chẳng giỏi, tình huynh đệ chia rẽ, không dụng đức háo sanh, hòa ái, tương thân, hiệp ý để hoàn thành trách nhiệm, tất phải nghịch Thánh ý giáo hóa, làm nên tội tình, vương khổ nạn do nơi thiên điều.

Bất kể là hàng Chức Sắc cao hay thấp, dầu là hạng tín đồ, cũng phải lấy nét công tâm, dụng kính hóa, đem đạo đức để chung lo cho mỗi đạo. Điều ngỗ nghịch phạm đến luật pháp Đạo, luật pháp thiêng liêng, cũng khó mong thoát tội. Thăng chẳng có, thưởng cũng không, lại đeo sầu, chác thảm vào thân, gánh hình án khổ nạn nơi mình.

“Chúng nó đã gieo ác-cảm lòng đến Tam-Giáo-Đài, thế thì bước đường sau này Thầy khó cứu-rỗi được”.

Đạo được gieo làm một trường công đức cho các bậc Nguyên Nhân bị đọa trần, có thể trở về cựu vị; để các Hóa Nhân tu hành, giải nghiệp, có thể thoát luân hồi, gám ghé địa vị thiêng liêng. Do vậy, nền đạo đã quy tụ các hạng, kể cả các bậc Thiên Mạng xuống lập giáo.

Dù hạng nào, nếu đã gieo ác cảm đến Tam Giáo Đài, làm mờ nhạt ngọt đuốc chơn lý của Đức Chí Tôn, trái mọi tôn chỉ Đại Đạo, nghịch Thiên Điều, toan bực phá ánh thái dương rọi nơi Nam Phương thì **trách nhiệm** chẳng hoàn thành, con đường đọa lạc vẫn còn đeo, nghiệp quả chưa xóa, bước đường thánh còn xa vời vợi. Dầu cảm máy thiên cơ, Đức Đại Từ Bi cũng khó cứu rỗi đặng.

“Con đã để hết tác thành vào Đạo, thế mà cũng khó gỡ sự rối -rắm ấy được, buộc Thầy phú rũi-may của chúng nó cho Tòa-Tam-Giáo định liệu”.

Đức Chí Tôn đã trọn phú thác quyền năng điều khiển nền đạo vào Hội Thánh. Do đó, các bậc Thiên Mạng và chư Chức Sắc Thiên phong, cũng như toàn thể tín đồ phải hiệp trí, chung tâm, lo cho cơ quan hình thể Đại Đạo, làm trọn chức tranh khai hóa nền đạo về vang, thực hiện sứ mạng phổ độ theo tôn chỉ.

Những bậc đã để trọn tác lòng thành vào nẻo đạo, tròn từng Thánh ý, lời giáo hóa, bao điều un đúc thánh chất để làm cho đạo có thể hiển hiện theo cơ quan Bát Quái Đài thì duy chỉ có tiếp tục giữ hình ảnh

mãi cho đẹp. Còn đối với mọi sự rủi rắm do những môn đệ bất tuân, các bậc ấy cũng chẳng thể làm gì đặng. Đức Chí Tôn đã nói rằng Ngài dành phú vào may-rủi, vào sự định liệu nơi Tòa Tam Giáo.

Sự rủi may, may rủi của người đệ tử Cao Đài không phải là đều may hoặc rủi ngẫu nhiên. Nét đạo yêu dấu, biết trọn từng chơn luật, giữ gìn đạo hạnh, giữ giáo pháp không bị tổn danh, hư tiếng thì ấy là điều may cho chúng ta, có thể tránh đặng tiếng gọi của luật lệ thiên điều. Còn sự rủi là nét hành đạo chẳng như lời Đức Chí Tôn, mọi sự phải để Tòa Tam Giáo định liệu. Tình thương đại ái, đại bi của Đức Đại Từ Phụ cũng không thể cứu vãn.

“Còn sự tự hối của mỗi đấng, sau này ra sao, thì tăng tội, phước, cũng vì đó mà chằm-chề”.

Sự ăn năn sám hối rất cần thiết trong đời sống. Có ăn năn mới biết lỗi lầm mà thay đổi, chuộc lỗi lầm, lập công quả để giải nghiệp, lại còn có thể hưởng được nhiều điều nhiệm mầu. Không biết tự hối thì phải chịu trong chuỗi vô minh, gây thêm nhiều tội lỗi nữa, con đường tầm phương, thoát cảnh luân hồi sẽ mãi mãi vô tận, không lối thoát.

Sự tự hối của người môn đệ rất cần kíp để trở đầu, lấy công chuộc tội. Luật thiêng liêng vốn vô tư, công bình, nên những điều đã gieo thắm nơi chơn giáo cũng phải do nơi thiên điều xử đoán tội-phước, thăng thưởng.

Chúng ta phải giữ bước đường cho lắm, cân nhắc, lấy trí thánh, chơn tâm đặng kèm thúc phạm tâm, tục tánh, cách vật trí tri để cho đời sống vuông đẹp, chẳng điều chi trái nghịch Thánh ý, Thiên điều kéo rơi vào sự ăn năn, phải bước lại, gầy dựng hành trình đạo của mình từ ban đầu. Đặng như thế, đạo nên, đức tốt, trách nhiệm cũng do theo mà trọn vẹn, cận đền thiêng liêng, dìu bước tục cho khỏi điều chông gai, tránh hình án của Tòa Tam Giáo Bát Quái Đài hằng giữ nghiêm luật.

“Trước khi ngưng cơ, Thầy đã cho lệnh dùng cơ-bút thế nào. Thầy tưởng mỗi Thiên-phong đều đặng Thánh-ngôn của con đã ban-hành, sao còn có ra việc bất-minh ấy: là con chẳng nói tắt cho mỗi Thiên-phong rõ và ban-hành Thánh-ý, để cho chúng nó chác lầy vào mình, thì con cũng không khỏi chia một phần trong ấy”.

Như chúng ta đã biết, cơ bút là phương tiện đơn giản nhưng nhờ vào cơ mâu nhiệm của Tạo Hóa, có thể làm hữu hình và vô vi tương thông cùng nhau. Đức Thượng Đế và các Đấng Thiêng Liêng có thể đã đến với nhân loại, giao thông với nhau nhưng với những mục đích giáo hóa khác. Đến ngày nay, Đức Chí Tôn dụng cơ bút để khai mở một nền Đạo Trời với chủ đích đại ân xá, phổ độ chúng sanh.

Điền bút thiêng liêng có thể làm diều động khối nhơn lực lập giáo thì điền tà mị cũng có thể dụng cơ bút để phá đạo, tiêu diệt nền đạo, ngăn cản bước

đường chư Thiên lập giáo. Khi đã lập giáo cơ bản, Đức Chí Tôn phải dùng cơ bút phổ độ, Hội Thánh đã quy định luật lệ cầu cơ để phù hợp với Thánh ý.

Điều đó lập ra hầu tránh những hiện tượng xảy ra điều tai hại mà cơ bút đem lại, tác động ngược chiều phát triển của đạo. Chỉ có cơ quan Hiệp Thiên Đài giữ trọng trách phò cơ, chấp bút mà thôi. Ngoài ra, không ai được phép cầu cơ dùng để truyền bá trong đạo.

Lịch sử đã ghi lại dòng biến chuyển của sự lạm dụng cơ bút, làm ngã nghiêng, tạo một vấn nạn lớn lao, tác động trọng hệ đến giáo pháp, cũng như luật lệ đạo, trái với Thánh ý Đức Chí Tôn. Sự tự do cầu cơ, lạm quyền, trái với luật pháp về cầu cơ đã gây hại đến danh thể, cũng như mối đoàn kết trong hàng Thánh Thể, làm manh mún, đổi dời tình liên đới anh em.

Những Chức Sắc cao cấp, cầm quyền mỗi đạo, không ban hành, huấn thị, để xảy ra những cố sự thì cũng phải bị trách tội. Còn những người đã vì tư riêng, dụng cái tư, chẳng vì công, tạo ra điều rối rắm thì phải chịu tội tình.

Chúng ta là những người đệ tử Cao Đài, cần minh định giá trị cơ bút, cần phân đoán lẽ hư-thật ra sao. Có vô vàn kinh sách không do nơi cơ bút của Hội Thánh Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ và được ban hành. Người môn đệ cần thận trọng trong việc tiếp thu, phổ truyền, tránh lại vết đổ xưa.

Đành rành, “vạn pháp nhất lý”, “vạn pháp quy tông” nhưng Lô Âm Tự và Ngọc Hư Cung đã bác cô, phá tự, nên mới có mối Đại Đạo, quy hiệp Tam Giáo, Ngũ Chi. Tân pháp mới ra đời, luật pháp chơn truyền đã được xây dựng trên những nguyên tắc mới. Luật cầu cơ, truyền bá giáo lý phải tuân theo Thánh ý ấy. Nếu tự tung, dung nạp không phân biệt tiên cơ, tà cơ thì nền đạo vì thế trở nên hỗn tạp, ảnh hưởng đến sự truyền bá chánh pháp. Tội tình của chúng ta cũng chẳng thể trách đặng, **trách nhiệm** trước luật lệ Đại Đạo cũng do nơi ấy mà vi phạm.

“Còn nữ-phái, chưa có vẻ gì gọi là Đạo: một hai đũa hành Đạo, cả trăm đũa cầu vui, thế nào Đạo thành con”.

Đức Chí Tôn cũng chê cách hành đạo của nữ phái. Nam cũng như nữ, cùng chung một gánh, chung trách nhiệm gây dựng nền đạo. Nếu một người chịu thiệt da, cả trăm người cầu vui thì nét đạo thất thế, chẳng rồi sự mạng trong mình.

Lời dạy ấy không chỉ có giá trị trong thời khai đạo, mà hẳn còn uyên nguyên giá trị đối với nền đạo đến thất ức niên. Vào đạo cho đông, đặng áo cao, mũ rộng, cầu chác vui vẻ, người ta theo đạo, mình cũng theo để cho thấy mình biết đạo. Tâm chưa sửa, lòng chưa trong, trí chưa định, trách nhiệm không làm, mùi đạo chẳng có chi, chỉ mơ mơ hồ hồ, không kiếm hiểu đặng giá trị thiệt phận để làm một môn đệ có ích, thì cầu đạo cũng chẳng ích chi.

“Thầy đã nói giao hết chúng nó nơi đây cho con, thì mỗi mỗi đều ghé mắt đến mà cải-sửa cho kịp giờ mới là khỏi sơ-thất lớn-lao”.

Người đệ tử Cao Đài phải noi những gương trong sạch, hạnh sáng lạng, chí thanh cao, hành tàng xứng đáng, noi theo bước đường của chư Thánh đã gieo trong nền đạo mà học, rồi hành, để tránh những điều sơ thất lớn lao. Chẳng một ai có thể khôn mà không học. Biết bao lời giáo huấn của Đức Đại Từ Phụ cho chư Thánh, mà vẫn bị Thiêng Liêng trách quở. Chúng ta là những người kế thừa nghiệp đạo, phải nương theo bước tiền nhân, vun vén mỗi đạo, đi theo bước của các bậc, mới hầu tránh mọi lầm lỗi đáng tiếc xảy ra.

“Ôi! con phải cam-lòng gánh-vác sự khó-khăn, nhứt là trong lúc này”.

Nghiệp đạo khó khăn nhất là thời khai đạo. Công nhiều nhất cũng là quãng thời gian ấy. Khổ não nhất cũng là những năm thác gánh vác phận sự nhọc nhằn, đau khổ thời tạo lập mỗi đạo. Trách nhiệm nhiều thì công trạng lớn lao.

Nay, đạo đã thành hình. Chư Thánh đã khuất bóng, thuyên đã xa, lời điển bút cũng vắng lạng. Để lại một cơ nghiệp đạo mênh mông. Nền chánh trị đạo cũng không còn như thuở xưa, phương cách hình thể cũng đã đi đến một giai đoạn thử thách lớn lao, để lại

một trường thi khó nhọc cho chư môn đệ Đức Chí Tôn.

Nếu chẳng lấy trí quang minh, lấy chơn luật Đại Đạo thi hành, lòng người ắt hẳn dễ dàng bị bóp méo, lệch lạc mỗi chơn truyền, bước đường cũng đã gai khó. Cục diện đạo là một phương trình nan giải cho khối đức tin con cái Đức Chí Tôn. Hễ càng găm lại những khối thánh tâm của các Thiên Mạng lập giáo và những điều khuyến nhắc của Thánh Giáo, chúng ta càng sợ cho bước đường của chúng ta hơn, càng thận trọng hơn trong những định nghĩa, đức tin, phương cách hành đạo hơn.

“Con nên biểu C... nó lấy lời Thầy dạy làm trọng, những sự tranh-tụng là những nét của phạm-tâm, chẳng đủ chi lay-động chí của các Đấng chân-thành vì Đạo”.

Lời Thánh Giáo chính là thước đo phương cách hành đạo của chư tín đồ. Vì vậy, Hội Thánh Đại Đạo mới tuyển lọc những bài có giá trị để bảo tồn lời vàng, tiếng ngọc cho con cái Đức Chí Tôn sau này noi theo để bước đi, áp dụng trong đời sống đạo. Nếu xa lệch Thánh Giáo tức là sai với Thánh ý. Hễ sai Thánh ý, không trông mong chi hoàn thành **trách nhiệm** của người môn đệ trong cửa đạo.

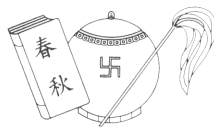
Những sự rối rắm, nét phạm tâm của chúng ta cũng chỉ để gây thêm tội tình cho chính chúng ta vì tạo một nghiệp lực, thực hiện sai những điều chơn

truyền, chơn luật, sái Thánh ý mà thôi. Còn người đệ tử Cao Đài đã vững lòng tin, biết nương luật pháp Đại Đạo để làm kim chỉ nam thì chẳng thể nào làm lay tâm, đổi chí của họ.

Tóm lại, người đệ tử Cao Đài đã có duyên phước gặp mỗi đạo, hưởng đặc ân của Đại Đạo thì dốc chí, trọn tâm, lấy trí an, thần tĩnh mà hoàn thành trách nhiệm của mình, hầu lèo lái con thuyền đạo, cùng chung lo **trách nhiệm** trong cửa đạo. Nếu lơ tâm, xao lãng, chẳng để ý đến lời Thánh Giáo như một khuôn linh, xem luật pháp chơn truyền chẳng ra chi, làm việc cho khỏi phạm ý vô vị thì hình luật của **Tòa Tam Giáo** hằng đợi sẵn.

Tòa Thánh, ngày 07-04-2022

Khai Tâm Quách Minh Chương – 2022



Khai Tâm Quách Minh Chương